TÒA ÁN NHÂN DÂN
**HUYỆN THÁP MƯỜI**
**TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2019/HS-ST
Ngày: 18-10-2019

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Trần Hiến Cương**

*Các Hội thẩm nhân dân*: 1- Ông **Lê Văn Vững**

2- Ông **Đào Văn Hiến**

***- Thư ký phiên tòa:***

Bà **Huỳnh Thị Ngọc Trang –** Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:***

Ông **Ngô Thanh Toàn –** Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019, đối với các bị cáo:

**1-** Họ và tên: **Lê Minh N,** sinh năm 1993; nơi cư trú k1, thị trấn MA, huyện TM, Đồng Tháp; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa không biết chữ; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lê Minh C, sinh năm 1969 (còn sống) và bà Trịnh Thị H, sinh năm 1973 (còn sống); vợ, con không có; tiền án, tiền sự không; bị cáo bị tạm giam ngày 19/6/2019 và có mặt tại phiên tòa.

**2-** Họ và tên: **Trương Tấn M,** sinh năm 1986; nơi cư trú K1, thị trấn MA, huyện TM, Đồng Tháp; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa 4/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Trương Văn P, sinh năm 1956 (chết) và bà Phạm Thị Kim L, sinh năm 1960 (còn sống); vợ, con không có; tiền án (có 01 tiền án, ngày 22/8/2011 bị Tòa án huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/11/2011); tiền sự không; nhân thân (Tháng 4/2005 bị Công an thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười xử phạt 100.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản đã chấp hành xong; Tháng 9/2005 bị Công an thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười đưa vào quản lý theo Nghị định 163/NĐ-CP ngày 19/12/2003 của Chính phủ về hành vi trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong; Tháng 11/2007, bị Công an thị trấn Mỹ An xử phạt 350.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng, đã chấp hành xong; Ngày 28/11/2008 bị Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định số 2128/QĐ-UBND ngày 28/11/2008, đưa vào Cơ sở giáo dục Bến Giá, thời gian 24

tháng về hành vi trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 30/4/2011); bị cáo bị tạm giam ngày 07/7/2019 và có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại:*

1- **Phạm Thanh T** - sinh năm 1980 (Có Đơn xin vắng mặt).

2- **Phạm Thị Hồng T** - sinh năm 1979 (Có Đơn xin vắng mặt).

3- **Lê Thúy D** - sinh năm 1980 (Có Đơn xin vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp M P B, xã MA, huyện TM Đồng Tháp.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1- **Phạm Lộc E** - sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Địa chỉ: K 2, thị trấn MA, TM, Đồng Tháp.

2- **Trần Phước T** - sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: K 4, thị trấn MA, huyện TM, Đồng Tháp.

*Người làm chứng:*

1- **Lê Văn V** - sinh năm 1952 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M P B, xã MA, huyện TM, Đồng Tháp.

2- **Trần Minh T** - sinh năm 1997 (Có mặt).

Địa chỉ: K 1, thị trấn MA, huyện TM, Đồng Tháp.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh N và Trương Tấn M quen biết nhau và nghiện ma túy, N và M cùng thuê nhà trọ Xuân Bách thuộc khóm 1, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười để ở. Nhân thuê phòng số 02, Mộng thuê phòng số 03. Vào khoảng 22 giờ ngày 21/4/2019, N qua phòng M rủ M đi trộm, M đồng ý. Đến 24 giờ cùng ngày, M điều khiển xe mô tô Wave màu đỏ chở N đến ấp Mỹ Phú B, xã Mỹ An để tìm tài sản trộm. Xe mô tô M mượn của T vào chiều ngày 21/4/2019 không rõ biển kiểm soát. Khi đi qua nhà anh T, N phát hiện anh T giăng mùng ngủ ngoài hành lang nhà cấp 4, N kêu M dừng xe để N vô nhà trộm tài sản còn M ở ngoài xe đợi N. N mở cửa rào không khóa vào nơi anh T ngủ thì phát hiện một điện thoại Iphone 5 màu trắng đang sạc pin dự phòng để trên ghế gỗ bên ngoài mùng, N lấy điện thoại và cục sạc bỏ vào túi quần, N đi ra thì phát hiện hộp nhựa bên trong có tiền, trong hộp nhựa có một điện thoại Samsung, N lấy tiền và điện thoại rồi đi ra cửa rào bỏ lại hộp nhựa ngay góc cổng rào. Sau đó, M chở N về phòng trọ của M lấy tiền ra đếm được 1.200.000 đồng gồm nhiều mệnh giá khác nhau. N chia cho M 500.000 đồng, N lấy 700.000 đồng và giữ các tài sản khác gồm 03 tờ đô la Mỹ, 01 tờ đô la Singapore, 07 tờ vé số kiến thiết và 01 sạc dự phòng.

Sau khi chia nhau tiền trộm xong, M điều khiển xe mô tô chở N đi tìm Trần Phước T ở khu dân cư k 4, thị trấn MA lấy điện thoại Iphone 5 vừa trộm được bán cho T 300.000 đồng, rồi mua của T 01 tép ma túy giá 300.000 đồng, sau đó đi thuê nhà trọ Nhĩ Khang ở k 2, thị trấn MA để sử dụng ma túy rồi ngủ đến sáng. Trưa ngày 22/4/2019, N kêu M đem điện thoại Samsung đi bán, M bán điện thoại Samsung cho Lộc E nhà tại k 2, thị trấn MA giá 1.000.000 đồng. M quay lại nhà trọ Nhĩ Khang đưa cho N 700.000 đồng, M lấy 300.000đồng. N tiêu xài cá nhân 800.000 đồng, M tiêu xài cá nhân còn lại 350.000 đồng, đây là tiền do trộm và bán tài sản trộm có được.

Khoảng 04 giờ sáng ngày 22/4/2019, anh T thức giấc thì phát hiện tài sản bị mất trộm, xem hình ảnh từ camera thì thấy mặt đối tượng trộm, nên anh T trình báo Công an xã Mỹ An.

Quá trình điều tra N khai nhận, vào sáng ngày 14/6/2019, N đi bộ hướng từ chợ Tháp Mười xuống Phú Điền tìm tải sản trộm. Khi đi ngang nhà ông V, thấy nhà ông V mở cửa nên N lén lúc vào nhà ông V, N phát hiện một túi xách để ngay cầu thang bên trong có 340.000 đồng và một điện thoại Iphone 4 đang sạc pin của con ông V (Lê Thúy D) nên Nhân lấy trộm, sau đó N đưa điện thoại Iphone 4 cho Trần Minh T bán dùm rồi dùng tiền mua ma túy sử dụng chung, số tiền còn lại 340.000 đồng N tiêu xài cá nhân.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 22 ngày 28/5/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười kết luận: Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng trị giá 1.300.000 đồng; điện thoại Samsung Galaxy màu đen, xám trị giá 500.000 đồng; 01 sạc pin dự phòng nhãn hiệu Xmobile trị giá 50.000 đồng; 02 tờ đô la Mỹ mệnh giá mỗi tờ 02 đô trị giá 46.400 đồng; 01 tờ đô la Mỹ mệnh giá 01 đô trị giá 23.200 đồng; 01 tờ đô la Singapore mệnh giá 02 đô trị giá 33.876 đồng; 07 tờ vé số trị giá 70.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 2.023.476 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 45 ngày 02/8/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười kết luận: 01 điện thoai Iphone 4 trị giá 400.000 đồng.

Bị hại Phạm Thanh T và Phạm Thị Hồng T trình báo số tiền trong hộp nhựa bị mất trộm khoảng 3.000.000 đồng nhưng không xác định cụ thể được là bao nhiêu, do bán tạp hóa hàng ngày để tiền trong hộp không kiểm. Cơ quan điều tra thu hồi từ bị cáo N và M được bao nhiêu thì nhận bấy nhiêu, không yêu cầu thêm.

Trong 07 tờ vé số kiến thiết có 01 tờ vé số kiến thiết tỉnh Lâm Đồng (Đà Lạt) mở ngày 21/4/2019, với dãy số 168243, qua kết quả xổ số tờ vé số dãy số 168243 trúng giải tám với số tiền 100.000 đồng, anh T đã nhận lại và không yêu cầu gì thêm.

**Về trách nhiệm dân sự**:

Bị hại Phạm Thanh Tạ và Phạm Thị Hồng T đã nhận lại số tiền 1.150.000 đồng và tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị hại Lê Thúy D không yêu cầu N bồi thường 340.000 đồng và điện thoại Iphone 4 mà bị cáo N trộm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Lộc E không yêu cầu N, M bồi thường thiệt hại mua điện thoại 1.000.000đồng

**Về vật chứng**: Cơ quan điều tra tạm giữ:

+ Bị cáo N: 01 sạc pin dự phòng nhãn hiệu Xmobile; 01 bộ quần áo thun tay ngắn, có hình hoa văn màu xám, đen, vàng; quần sọt sọc ca rô, màu trắng, đen; 01 nón kết màu đen; tiền Việt Nam 1.902.500 đồng (Trong đó có 800.000 đồng là do trộm ở nhà anh Tạo); 02 tờ đô la Mỹ mệnh giá mỗi tờ 02 đô la; 01 tờ đô la Mỹ mệnh giá 01 đô la; 01 tờ đô la Singapore mệnh giá 02 đô la; 04 tờ vé số kiến thiết Lâm Đồng (Đà Lạt) mở ngày 21/4/2019; 01 tờ vé số kiến thiết Tiền Giang mở ngày 21/4/2019; 01 tờ vé số kiến thiết Bình Dương mở ngày 21/4/2019 và 01 tờ vé số kiến thiết Hậu Giang mở ngày 21/4/2019.

+ Bị cáo M: Tiền Việt Nam 350.000đồng (Tiền có được từ việc trộm tiêu xài còn lại) và 01 điện thoại Nokia màu đen;

+ Anh Trần Phước T: 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng.

+ Anh Phạm Lộc E: 01 điện thoại Samsung Galaxy màu đen, xám.

+ 01 đĩa DVD trích xuất từ camera nhà bị hại Tạo ghi lại hình ảnh N trộm tài sản ngày 22/4/2019; 01 đĩa DVD trích xuất từ camera nhà ông Lê Văn V ghi lại hình ảnh N trộm tài sản ngày 14/6/2019.

Xét thấy không cần thiết tạm giữ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại T và T: 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng; 01 điện thoại Samsung Galaxy màu đen, xám; 01 sạc pin dự phòng nhãn hiệu Xmobile; 03 tờ đô la Mỹ; 01 tờ đô la Singapore; 07 tờ vé số kiến thiết; tiền Việt Nam 1.150.000đồng (Thu hồi của bị cáo N 800.000 đồng, Mộng 350.000 đồng).

Đối với Trần Phước T qua đối chất giữa M và T, T không thừa nhận việc cho M mượn xe mô tô Wave màu đỏ và không thừa nhận việc bán tép ma túy cho N, M. T chỉ thừa nhận có mua của M 01 điện thoại Iphone giá 300.000 đồng. Qua xác minh T không có mặt tại địa phương, đối với hành vi bán ma túy của T theo lời khai của N và M, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra và xử lý sau.

Tại Bản Cáo trạng số 50/CT-VKSTM ngày 11 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, truy tố bị cáo Lê Minh N và bị cáo Trương Tấn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 (gọi tắt BLHS 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và phát biểu quan điểm luận tội, đưa ra những chứng cứ và lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

1- Về tội danh: Căn cứ Điều 173 của BLHS 2015 tuyên bố bị cáo Lê Minh N và bị cáo Trương Tấn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2- Về hình phạt:

+ Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015, xử phạt: Bị cáo Lê Minh N từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS 2015, xử phạt: Bị cáo Trương Tấn M từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

3- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4- Về vật chứng, căn cứ 47, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

+ Trả lại cho bị cáo N: 01 bộ quần áo thun tay ngắn, có hình hoa văn màu xám, đen, vàng; quần sọt sọc ca rô, màu trắng, đen; 01 nón kết màu đen;

+ Trả lại cho bị cáo M: 01 điện thoại Nokia màu đen;

+ Tiếp tục quản lý của bị cáo Lê Minh N 1.102.500 đồng để đảm bảo thi hành án.

+ Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD trích xuất từ camera nhà bị hại T ghi lại hình ảnh bị cáo N trộm tài sản ngày 22/4/2019 và 01 đĩa DVD trích xuất từ camera nhà ông Lê Văn V ghi lại hình ảnh bị cáo Nh trộm tài sản ngày 14/6/2019.

Bị cáo Nh khai nhận: Do không có tiền tiêu xài nên bị cáo rủ bị cáo M trộm cắp tài sản, bị cáo M đồng ý. Khoảng 00 giờ ngày 21/4/2019, bị cáo M điều khiển xe mô tô Wave màu đỏ chở bị cáo chạy trên đường Kênh tư, thì phát hiện anh T giăng mùng ngủ ngoài hành lang, nên bị cáo kêu bị cáo M dừng xe để bị cáo vào tìm tài sản, bị cáo mở cửa rào không khóa đi vào nơi mùng anh T đang ngủ thì thấy 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng đang sạc pin dự phòng, nên bị cáo lấy bỏ vào túi quần, khi đi ra bị cáo thấy 01 hộp nhựa nên bị cáo tiếp tục lấy, bên trong hộp nhựa có 01 điện thoại Samsung và tiền, bị cáo lấy bỏ vào túi quần và bỏ hộp nhựa lại góc cổng rào. Khi về nhà trọ, lấy tiền ra đếm được 1.200.000 đồng tiền Việt Nam gồm nhiều mệnh giá khác nhau, tiền nước ngoài và 07 tờ vé số kiến thiết. Bị cáo chia cho bị cáo Mộng 500.000 đồng, còn lại 700.000 đồng và các tài sản khác bị cáo giữ. Đối với điện thoại Iphone 5 trộm được của anh T, bị cáo bán cho anh Trần Phước T được 300.000 đồng và mua của anh T một tép ma túy giá 300.000 đồng để sử dụng. Điện thoại Samsung, thì bị cáo kêu bị cáo Mộng bán cho anh Lộc E được 1.000.000 đồng, bị cáo M đưa cho bị cáo 700.000 đồng, còn bị cáo M giữ 300.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo N còn khai nhận vào rạng sáng ngày 14/6/2019, bị cáo đi bộ từ hướng chợ Tháp Mười đến xã Phú Điền để tìm tài sản trộm, khi đi ngang nhà ông Lê Văn V ở ấp Mỹ Phú B, xã Mỹ An thấy nhà mở cửa, nên bị cáo vào trong nhà và thấy túi xách để ngay bậc cầu thang bộ bên trong có 340.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 4 của chị Lê Thúy Diệp (con ông Việt) nên bị cáo lấy

trộm, sau đó bị cáo đưa điện thoại cho anh Trần Minh T bán dùm rồi mua ma túy sử dụng, số tiền 340.000 đồng bị cáo tiêu xài cá nhân hết.

Bị cáo M thừa nhận lời khai của bị cáo N là đúng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của hai bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo N và bị cáo M phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập đầy đủ trong hồ sơ vụ án.

Theo đó, tài sản bị cáo N trộm được của anh T gồm có: 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng; 01 sạc pin dự phòng; 01 điện thoại Samsung Galaxy; tiền Việt Nam 1.200.000 đồng; 03 tờ đô la Mỹ (02 tờ mệnh giá 02 đô và 01 tờ mệnh giá 01 đô); 01 tờ đô la Singapore mệnh giá 2 đô và 07 tờ vé số kiến thiết (Trong đó có 01 tờ trúng giải tám 100.000 đồng). Và tài sản của chị D, bị cáo N trộm được là 340.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 4.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 22 ngày 28/5/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười kết luận: Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng trị giá 1.300.000 đồng; điện thoại Samsung Galaxy màu đen, xám trị giá 500.000 đồng; 01 sạc pin dự phòng nhãn hiệu Xmobile trị giá 50.000 đồng; 02 tờ đô la Mỹ mệnh giá mỗi tờ 02 đô trị giá 46.400 đồng và 01 tờ đô la Mỹ mệnh giá 01 đô trị giá 23.200 đồng; 01 tờ đô la Singapore mệnh giá 02 đô trị giá 33.876 đồng và 07 tờ vé số trị giá 70.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 2.023.476 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 45 ngày 02/8/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười kết luận: 01 điện thoại Iphone 4 trị giá 400.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo N trộm của anh T và chị D là 4.053.476 đồng.

[3] Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo N và bị cáo Mvề tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của BLHS 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

....."

[4] Xét, bị cáo N và bị cáo M là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ sức khỏe để lao động. Đáng lý ra, các bị cáo phải tìm cho mình một việc làm hợp pháp, để tạo ra thu nhập lo cho bản thân và gia đình. Nhưng do nghiện ma túy và muốn có tiền tiêu xài, nên bị cáo N rủ bị cáo M cùng đi trộm tài sản. Trong vụ án này, bị cáo N là người rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với bị cáo M, đáng lý ra, khi bị cáo N rủ bị cáo đi trộm tài sản, bị cáo phải biết khuyên ngăn, nhưng do bị cáo nghiện ma túy và không có tiền tiêu xài, nên bị cáo cùng bị cáo N đi trộm tài sản, nên phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N không có. Riêng bị cáo M cần áp dụng tình tiết "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS 2015 đối với bị cáo do ngày 22/8/2011, bị cáo bị Tòa án huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 23/11/2011, chưa được xóa án tích.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo N có tình tiết giảm nhẹ "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015. Riêng bị cáo M có tình tiết giảm nhẹ "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Phạm Thanh T, Phạm Thị Hồng T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Bị hại Lê Thúy D không yêu cầu bị cáo N bồi thường 340.000đồng và điện thoại Iphone 4 mà bị cáo N trộm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Lộc E không yêu cầu bị cáo N, M bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Phước T không yêu cầu bị cáo N, M phải trả lại 300.000 đồng tiền mua điện thoại của các bị cáo.

Do người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu

cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Đối với việc bị cáo N và bị cáo M khai mua 01 tép ma túy của anh Trần Phước T với giá 300.000 đồng. Qua xác minh, anh T không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra và xử lý sau. Xét phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về vật chứng, căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

+ Trả lại cho bị cáo N: 01 bộ quần áo thun tay ngắn, có hình hoa văn màu xám, đen, vàng; quần sọt sọc ca rô, màu trắng, đen; 01 nón kết màu đen.

+ Trả lại cho bị cáo M: 01 điện thoại Nokia màu đen.

+ Tiếp tục quản lý của bị cáo Lê Minh N 1.102.500 đồng để đảm bảo thi hành án.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/10/2019).

+ Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD trích xuất từ camera nhà bị hại Tạo ghi lại hình ảnh Ntrộm tài sản ngày 22/4/2019 và 01 đĩa DVD trích xuất từ camera nhà ông Lê Văn V ghi lại hình ảnh Nhân trộm tài sản ngày 14/6/2019.

[10] Hai bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Hai bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1- Tuyên bố**: Bị cáo Lê Minh Nvà bị cáo Trương Tấn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

**2- Xử phạt**:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Lê Minh N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 19/6/2019.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Trương Tấn M01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 07/7/2019.

**3- Về vật chứng**, căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Trả lại cho bị cáo N: 01 bộ quần áo thun tay ngắn, có hình hoa văn màu xám, đen, vàng; quần sọt sọc ca rô, màu trắng, đen; 01 nón kết màu đen.

+ Trả lại cho bị cáo Trương Tấn M 01 điện thoại Nokia màu đen.

+ Tiếp tục quản lý của bị cáo Lê Minh N 1.102.500 đồng để đảm bảo thi hành án.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/10/2019).

+ Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD trích xuất từ camera nhà bị hại Tạo ghi lại hình ảnh N trộm tài sản ngày 22/4/2019 và 01 đĩa DVD trích xuất từ camera nhà ông Lê Văn V ghi lại hình ảnh Nhân trộm tài sản ngày 14/6/2019.

**4- Về án phí**, căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Minh N và bị cáo Trương Tấn M; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Hai bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú.

***Nơi nhận:***
- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (Trang).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên đóng dấu)

**Trần Hiến Cương**

***Nơi nhận:***
- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Chi cục THADS Huyện;
- Nhà tạm giữ CA Huyện;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, VP, (Trang).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Hiến Cương**